



# BẢN TIN

## KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 2 | Tháng 4/2026



*Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 2026: Hiện đại hóa, cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng theo hướng bền vững*

*Kết quả hoạt động kinh doanh ngân hàng quý I/2026 cải thiện so với quý trước nhưng vẫn chưa đạt kỳ vọng*

*IMF: Tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2026 vào khoảng 3%-3,3%*

*Tiêu dùng suy giảm, lạm phát gia tăng, FED có thể sẽ không cắt giảm lãi suất trong nửa đầu năm 2026*

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



---

## **BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ**

### **Tuần 2 tháng 4 (06-10/04/2026)**

#### **CÁC THÔNG TIN CHÍNH**

##### **Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam**

- Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 2026: Hiện đại hóa, cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng theo hướng bền vững;
- Tăng trưởng GDP Quý I/2026 đầy ấn tượng: đạt 7,83%;
- Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu 3 tháng đầu năm 2026 đạt 249,5 tỷ USD, tăng 23%;
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I/2026 đạt 1.902,8 nghìn tỷ đồng, tăng 7,0%;
- Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội quý I/2026 tăng 10,7%;
- Huy động vốn ngân hàng: Lãi suất về mức ổn định hơn;
- Tín dụng giảm nhịp và có sự phân hóa;
- Kết quả hoạt động kinh doanh ngân hàng quý I/2026 cải thiện so với quý trước nhưng vẫn chưa đạt kỳ vọng;
- Tuần qua, NHNN hút ròng 66.258,05 tỷ đồng từ thị trường qua kênh OMO;
- Tỷ giá trên thị trường tự do biến động khá mạnh.

##### **Kinh tế - tài chính thế giới**

- Tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2026 vào khoảng 3%-3,3%;
- Kinh tế Mỹ: Tiêu dùng suy giảm, lạm phát gia tăng;
- Kinh tế khu vực EURO đối mặt với nguy cơ “tăng trưởng thấp – lạm phát cao”;
- Kinh tế Nhật Bản chịu rủi ro lạm phát và suy giảm tăng trưởng;
- Kinh tế Trung Quốc: Ổn định tương đối nhưng chưa phục hồi mạnh;
- FED có thể sẽ không cắt giảm lãi suất trong nửa đầu năm 2026;
- BOJ thận trọng hơn trước các rủi ro từ Trung Đông.

##### **Thông tin hội viên**

- VNBA ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Fiingroup;
- VNBA tăng cường đào tạo bảo vệ dữ liệu cá nhân cho các tổ chức tín dụng;
- Ngân hàng đồng loạt giảm lãi suất, tạo dư địa hỗ trợ kinh tế phát triển bền vững;
- Agribank giảm lãi suất, đẩy mạnh tín dụng và chuyển đổi số, tạo lực đỡ cho tăng trưởng kinh tế;
- Vietcombank tăng tốc chuyển đổi số, mở rộng hệ sinh thái thanh toán và dịch vụ ngân hàng;
- BIDV lan tỏa giá trị “nghĩa tình”, phát triển bền vững gắn với cộng đồng;
- VietinBank khẳng định vị thế quốc tế, thúc đẩy hệ sinh thái tài chính doanh nghiệp và phát triển bền vững.

## A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

### I. Kinh tế thế giới

#### Tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2026 vào khoảng 3%-3,3%

Đầu tháng 4/2026, IMF dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2026 sẽ ổn định nhưng ở mức vừa phải, với ước tính khoảng 3%-3,3%, chủ yếu được hỗ trợ bởi các dòng vốn đầu tư dẫn đầu về công nghệ và lạm phát giảm. Tuy nhiên, triển vọng này bị đe dọa bởi những rủi ro đáng kể như căng thẳng địa chính trị leo thang ở Trung Đông, nợ công cao và tác động của các rào cản thương mại.

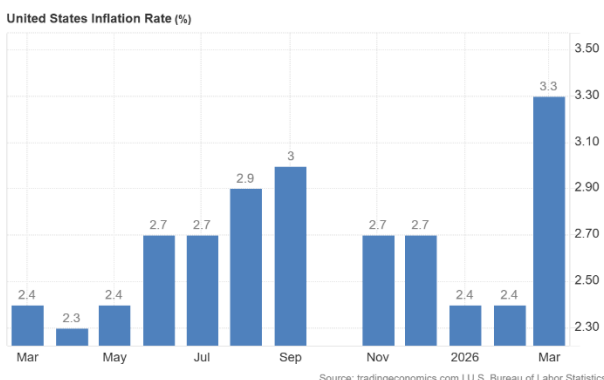
Các thị trường mới nổi ở châu Á dự kiến sẽ có mức tăng trưởng vừa phải, trong khi các nền kinh tế Trung Đông có vẻ sẽ mạnh lên nhờ hoạt động của ngành dầu khí.

Còn theo báo cáo tại sự kiện Triển vọng Kinh tế Toàn cầu Mùa xuân 2026 của Viện Kinh tế Quốc tế Peterson (PIIE, Mỹ), kinh tế toàn cầu, được hỗ trợ bởi sự bùng nổ trí tuệ nhân tạo (AI), nên dù giá năng lượng cao, căng thẳng thương mại, sự bất ổn về chính sách và những thách thức cấu trúc đang gây áp lực lên hoạt động kinh tế, vẫn phát triển mở rộng nhưng sẽ chậm lại từ mức 3,3% vào năm 2025 xuống 3,0% vào năm 2026 trước khi tăng lên 3,1% vào năm 2027.

*Tuần qua cho thấy một bức tranh kinh tế toàn cầu mang tính phân hóa nhưng cùng chịu tác động chung từ cú sốc năng lượng và địa chính trị. Mỹ và châu Âu đối mặt với nguy cơ “lạm phát quay lại trong khi tăng trưởng suy yếu”, Trung Quốc vẫn loay hoay với bài toán kích cầu nội địa, còn Nhật Bản đứng trước bước ngoặt chính sách trong bối cảnh chi phí tăng cao. Trong ngắn hạn, triển vọng kinh tế toàn cầu nhiều khả năng sẽ tiếp tục chịu chi phối bởi diễn biến tại Trung Đông, với rủi ro lớn nhất là sự kéo dài của áp lực lạm phát và sự suy giảm niềm tin của khu vực hộ gia đình và doanh nghiệp trên phạm vi toàn cầu.*

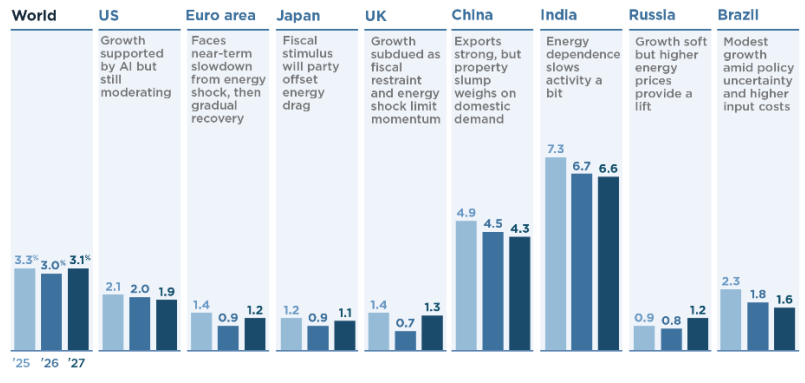
#### Kinh tế Mỹ: Tiêu dùng suy giảm, lạm phát gia tăng

##### Lạm phát bất ngờ tăng cao



#### Global economic growth to slow in 2026, and outlook is clouded

Projected percent change year-over-year real GDP growth, 2025-27



Notes: Purchasing power parity weights used to calculate global GDP. Data refer to annual-average-over-annual-average growth rates.

Source: Consensus Forecasts for 2025; PIIE for 2026-27.

Những gián đoạn liên quan đến xung đột Trung Đông - bao gồm cả thị trường năng lượng và chuỗi cung ứng—đã làm giảm tăng trưởng GDP toàn cầu, đẩy lạm phát lên cao và khiến triển vọng trở nên bất ổn hơn.

Thỏa thuận ngừng bắn kéo dài hai tuần được công bố hồi đầu tuần này đã làm giảm căng thẳng và khiến giá năng lượng giảm xuống so với mức đỉnh gần đây, nhưng vẫn cao hơn khoảng 30%-40% so với mức trước chiến tranh.

Thị trường vẫn rất nhạy cảm với những diễn biến địa chính trị này, và sự bất ổn vẫn cao về việc liệu lệnh ngừng bắn có kéo dài hay không.

*Có sự suy giảm rõ nét từ phía cầu tiêu dùng – trụ cột quan trọng nhất:*

- Chỉ số niềm tin tiêu dùng của Đại học Michigan giảm mạnh xuống 47,6 điểm, mức thấp kỷ lục, phản ánh sự bi quan lan rộng trong bối cảnh chi phí sinh hoạt leo thang và giá năng lượng tăng mạnh do xung đột với Iran.

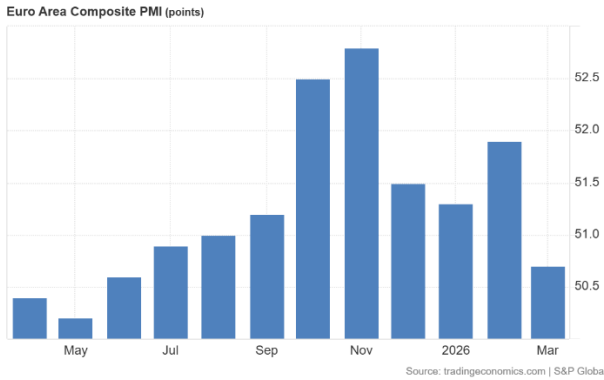
- Kỳ vọng lạm phát trong 1 năm tới tăng vọt lên 4,8%, mức cao nhất trong 8 tháng, trong khi lạm phát thực tế cũng gia tăng đáng kể, với CPI tháng 3 tăng 0,9% theo tháng – mạnh nhất kể từ năm 2022 – và đưa lạm phát năm lên 3,3%. Đáng chú ý, giá năng lượng tăng tới 12,5% so với cùng kỳ, trong đó xăng và dầu nhiên liệu là những yếu tố chính. Mặc dù lạm phát lõi vẫn được kiểm soát tương đối (2,6%), áp lực chi phí đang lan rộng sang các lĩnh vực dịch vụ như vận tải

và nhà ở.

-Thị trường lao động vẫn duy trì sự ổn định tương đối với số đơn xin trợ cấp thất nghiệp ở mức thấp, song tăng trưởng kinh tế có dấu hiệu chậm lại khi GDP quý IV/2025 chỉ còn tăng 0,5% (đã điều chỉnh giảm). Những diễn biến này đặt Fed vào thế khó khi phải cân nhắc giữa kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng.

## Kinh tế khu vực EURO: Đối mặt với nguy cơ “tăng trưởng thấp – lạm phát cao”

### Sản xuất kinh doanh chậm lại



*Bức tranh kinh tế khu vực EURO tiếp tục kém tích cực hơn khi các chỉ báo hoạt động đồng loạt suy yếu:*

- Doanh số bán lẻ giảm 0,2% trong tháng 2, phản ánh sức cầu nội địa yếu, đặc biệt tại các nền kinh tế lớn như Đức và Pháp.

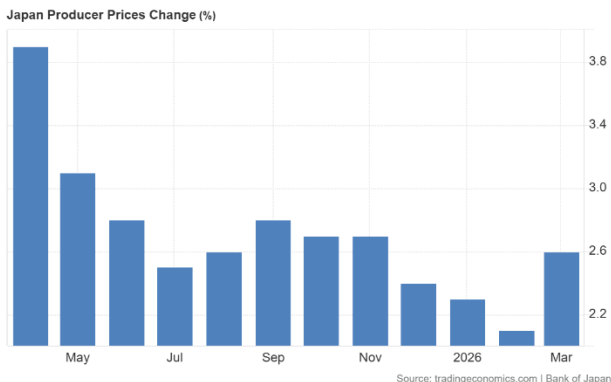
- Hoạt động sản xuất và xây dựng tiếp tục thu hẹp, với chỉ số PMI xây dựng giảm xuống 44,6 – mức thấp nhất trong 5 tháng, còn PMI tổng hợp cũng giảm xuống 50,7, cho thấy tăng trưởng gần như đình trệ. Đáng chú ý, áp lực chi phí đầu vào tăng mạnh trở lại, lên mức cao nhất trong vòng 3 năm, chủ yếu do giá năng lượng và gián đoạn chuỗi cung ứng.

-Thị trường lao động bắt đầu có dấu hiệu xấu đi khi tỷ lệ thất nghiệp nhích lên 6,2%.

Mặc dù vậy, thị trường tài chính lại ghi nhận diễn biến tích cực hơn nhờ kỳ vọng hạ nhiệt căng thẳng địa chính trị, giúp chứng khoán châu Âu tăng điểm trong tuần và đồng EURO lên mức cao nhất 6 tuần. Tuy nhiên, về cơ bản, khu vực EURO vẫn đối mặt với nguy cơ “tăng trưởng thấp – lạm phát cao”, tương tự Mỹ nhưng với nền tảng yếu hơn.

## Kinh tế Nhật Bản vừa chịu rủi ro lạm phát và suy giảm tăng trưởng

### Giá sản xuất tăng trở lại



*Nhật Bản đang chịu áp lực lạm phát chi phí ngày càng rõ rệt:*

- Chỉ số giá sản xuất tăng 2,6% so với cùng kỳ – mức cao nhất trong 4 tháng – cho thấy chi phí đầu vào đang gia tăng mạnh, nhất là trong các ngành công nghiệp chế tạo.

- Tăng trưởng tín dụng đạt 4,8%, cao nhất gần 5 năm, phản ánh nhu cầu vốn vẫn tích cực, song niềm tin tiêu dùng lại giảm mạnh xuống 33,3 điểm – thấp nhất trong 10 tháng.

- Trên thị trường tài chính, lợi suất trái phiếu Chính phủ Nhật Bản kỳ hạn 10 năm tăng lên khoảng 2,48%, mức cao nhất trong gần ba thập kỷ, trong khi đồng YÊN tiếp tục mất giá.

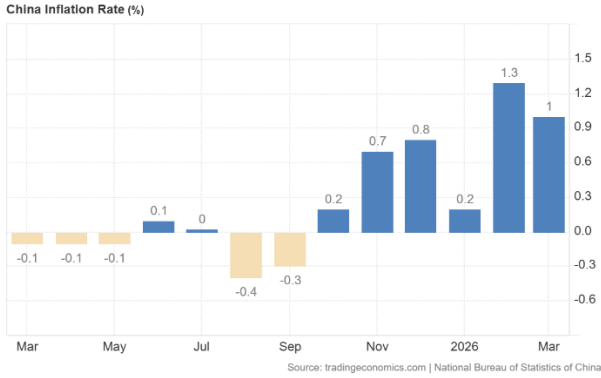
*Những diễn biến này cho thấy Nhật Bản đang chịu áp lực lớn trong việc điều chỉnh chính sách tiền tệ, khi phải đối mặt đồng thời với rủi ro lạm phát và suy giảm tăng trưởng.*

## Kinh tế Trung Quốc: “Ổn định tương đối nhưng chưa phục hồi mạnh”

### Rủi ro giảm phát vẫn tồn tại

*Kinh tế Trung Quốc tuần qua có một số tín hiệu ổn định đáng chú ý dù áp lực giảm phát vẫn chưa hoàn toàn biến mất:*

- Điểm sáng lớn nhất là chỉ số giá sản xuất (PPI) tăng 0,5% so với cùng kỳ, chấm dứt chuỗi giảm kéo dài hơn 3 năm, chủ yếu nhờ giá hàng hóa toàn cầu tăng và cải thiện cung – cầu trong nước.



- Tuy nhiên, lạm phát tiêu dùng vẫn ở mức thấp, chỉ 1,0%, do giá thực phẩm tăng chậm lại và giá thịt lợn tiếp tục giảm sâu. Điều này phản ánh nhu cầu nội địa còn yếu, buộc Chính phủ Trung Quốc phải can thiệp, trong đó đáng chú ý là việc áp trần giá nhiên liệu để giảm tác động từ biến động dầu thế giới.

- Trên thị trường tài chính, trái phiếu Chính phủ Trung Quốc trở thành điểm đến an toàn, với lợi suất giảm xuống khoảng 1,8%, trong khi chứng khoán biến động nhẹ.

*Nhìn chung, Trung Quốc đang ở trạng thái “ổn định tương đối nhưng chưa phục hồi mạnh”, và điều phối chính sách tài khóa và tiền tệ sẽ đóng vai trò then chốt.*

*Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Nikkei/Tradingeconomics*

## II. Thị trường tài chính

### Động thái chính sách các NHTW lớn

#### **FED có thể sẽ không cắt giảm lãi suất trong nửa đầu năm 2026**

Thị trường bắt đầu định giá lại kịch bản "High for longer" (Lãi suất cao trong thời gian dài). Dữ liệu việc làm mạnh và kỳ vọng lạm phát 4,8% khiến khả năng cắt giảm lãi suất trong nửa đầu năm 2026 gần như bằng không.

Fed luôn theo dõi sát sao các số liệu lạm phát khi được công bố và hiện phải đối mặt với câu hỏi liệu dữ liệu mới nhất phản ánh một xu hướng bền vững hay chỉ là một biến động tạm thời có thể đảo chiều trong các tháng tới.

Fed phải cân bằng giữa mối quan ngại về lạm phát gia tăng và rủi ro của một nền kinh tế suy yếu cùng với tỷ lệ thất nghiệp tăng cao. Trong bối cảnh hiện tại, các dữ liệu cho thấy lạm phát là vấn đề đáng lo ngại hơn đối với Fed, ít nhất là trong ngắn hạn.

Cho đến thời điểm này, kinh tế Mỹ chưa trải qua sự suy giảm đáng kể, nhưng phần lớn các khu vực khác trên thế giới không được may mắn như vậy. Sự chậm lại của hoạt động kinh tế toàn cầu nhiều khả năng sẽ tạo ra những tác động lan tỏa đến nền kinh tế Mỹ trong thời gian tới.

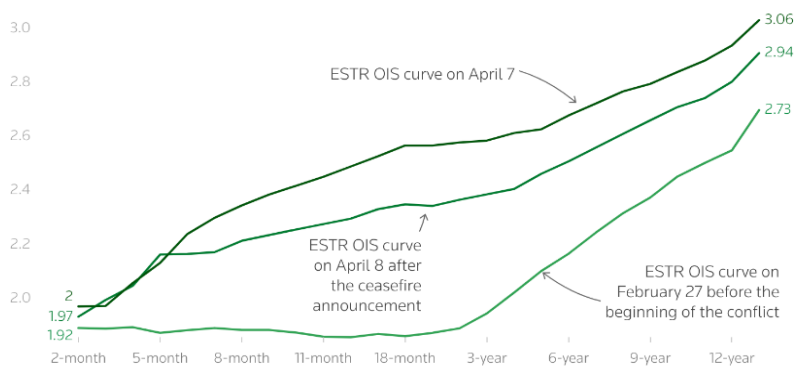
#### **ECB: Lạm phát khó có thể giảm về mức mục tiêu**

ECB đã điều chỉnh tăng dự báo lạm phát khu vực EURO năm 2026 lên mức 2,6% (so với mức 2% trước đó) và thừa nhận lạm phát khó có thể quay trở lại mức mục tiêu 2% một cách bền vững cho đến tận Quý 2/2027.

Chủ tịch ECB cho rằng cú sốc năng lượng hiện tại do khủng hoảng chuỗi cung ứng và có thể kéo dài, và việc tăng lãi suất quá gắt có thể bóp nghẹt nền kinh tế đang yếu ớt.

#### **Euro short-term rate overnight index swap curve**

ESTR OIS data point to the trajectory of ECB policy rates

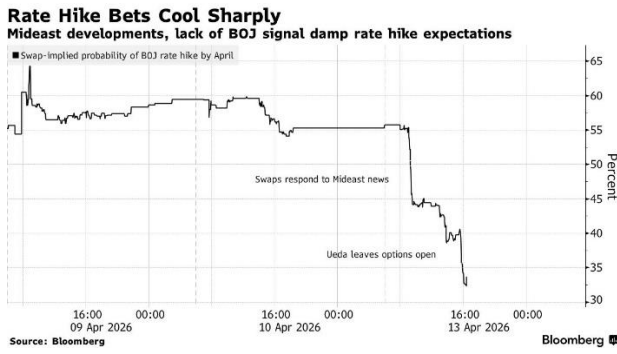


Note:  
Source: LSEG | Stefano Rebaudo

Thị trường kỳ vọng ECB có thể có 3 lần tăng lãi suất cơ bản trong năm 2026.

#### **BOJ thận trọng hơn trước các rủi ro từ Trung Đông**

Biên bản cuộc họp tháng 3/2026 cho thấy quan điểm của BOJ "điều hòa" hơn. Một số thành viên đề xuất tăng lãi suất



sớm hơn để ngăn chặn sự sụp đổ của đồng Yên và đối phó với cú sốc lạm phát dầu mỏ.

Trong tuần qua, cả Phó Thống đốc Ryozi Himino và Thống đốc Kazuo Ueda đều nhắc lại quan điểm trước đây rằng BoJ có thể tăng lãi suất nếu các điều kiện kinh tế phù hợp, tuy nhiên, các diễn biến tại Trung Đông vẫn còn nhiều bất định và BoJ sẽ theo dõi chặt chẽ tác động của chúng đối với tăng trưởng kinh tế, lạm phát và điều kiện tài chính.

*Nguồn: FED/ECB/BOE/BOJ/PBOC*

### III. Thị trường hàng hóa quốc tế

#### Giá vàng thế giới

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (10/04/2026), giá vàng giao ngay tăng 0,3% lên 4.751,68 USD/oz trong ngày 10/04/2026, nâng mức tăng trong tuần lên hơn 2%. Trong khi đó, hợp đồng vàng tương lai của Mỹ giảm 0,3% xuống 4.804 USD/oz.

#### Giá vàng tuần qua



Giá vàng ghi nhận một tuần tăng giá khi đồng USD suy yếu sau thỏa thuận ngừng bắn giữa Mỹ và Iran.

Giá bạc giao ngay tăng 1,7% lên 76,34 USD/oz, bạch kim giảm 2,5% xuống 2.050,99 USD/oz và palladium giảm 2,5% xuống 1.518,66 USD/oz. Cả ba kim loại này đều đang hướng tới một tuần tăng giá.

#### Giá dầu thế giới

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (10/04/2026), hợp đồng dầu thô WTI giao tháng 5 của Mỹ giảm 1,5% xuống 96,57 USD/thùng sau khi vượt 100 USD trước đó trong phiên. Dầu Brent giao tháng 6 giảm 1,3% xuống 94,69 USD/thùng.

Giá dầu giảm xuống dưới mốc 100 USD/thùng trong ngày 10/04/2026 khi tuyên vận tải qua eo biển Hormuz phần lớn vẫn bị đóng cửa dù đã có thỏa thuận ngừng bắn giữa Mỹ và Iran.

#### Giá dầu tuần qua



Goldman Sachs cho rằng, với lượng nhập khẩu từ vùng Vịnh giảm xuống dưới 2 triệu thùng/ngày và thời gian vận chuyển kéo dài nhiều tuần, người mua có thể phải dựa vào tồn kho và nguồn cung thay thế ít nhất trong một tháng tới, ngay cả khi giá nhiên liệu cao bắt đầu gây áp lực lên nhu cầu.

*Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg*

# DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 2 tháng 4 (06-10/04/2026)

## Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	3.50%-3.75%	3.75%-4.00%	10/12/2025	29/04/2026
ECB	EURO Zone	2.00%	2.25%	05/06/2025	30/04/2026
BOJ	Nhật Bản	0.75%	0.50%	19/12/2025	28/04/2026
PBoC	Tr/Quốc	3.00%	3.10%	20/05/2025	Không T/báo
RBA	Úc	4.10%	3.85%	17/03/2026	05/05/2026
BoE	Anh	3.75%	4.00%	18/12/2025	30/04/2026
BOK	Hàn Quốc	2.50%	2.75%	29/05/2025	28/05/2026

## Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
United States	4.3400	0.02%	0.11%	0.17%	-0.15%
United Kingdom	4.7737	0.00%	0.15%	0.30%	0.01%
Japan	2.4419	0.06%	0.28%	0.37%	1.10%
Australia	4.9690	-0.07%	0.12%	0.21%	0.61%
Germany	3.0481	0.04%	0.12%	0.19%	0.52%
China	1.8150	0.00%	-0.03%	-0.05%	0.17%
Singapore	2.0730	-0.15%	0.02%	-0.15%	-0.58%
South Korea	3.6870	-0.06%	0.07%	0.30%	0.99%
Vietnam	4.3770	0.03%	0.05%	0.19%	1.23%
Indonesia	6.5480	-0.08%	-0.14%	0.43%	-0.49%

## Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
<b>Dầu thô</b> USD/Bbl	96.570	-14.09%	10.68%	68.18%	57.02%
<b>Khí ga</b> USD/MMBtu	2.6480	-5.80%	-17.48%	-28.16%	-24.92%
<b>Xăng</b> USD/Gal	3.0373	-8.19%	8.93%	77.53%	51.35%
<b>Than</b> USD/T	134.90	-2.18%	0.00%	25.49%	42.22%
2. Kim loại quý					
<b>Vàng</b> USD/t.oz	4751.68	2.16%	-8.26%	10.00%	46.81%
<b>Bạc</b> USD/t.oz	75.677	3.68%	-11.74%	6.20%	134.55%
<b>Lithium</b> CNY/T	155550	-1.86%	-2.17%	31.27%	117.25%
<b>Platin</b> SD/t.oz	2065.20	4.43%	-6.31%	-0.23%	120.29%
3. Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm trước
<b>Sữa</b> USD/CWT	17.03	-3.95%	5.38%	11.89%	-1.10%
<b>Cao su S</b> Cents/Kg	205.70	2.08%	3.26%	14.34%	21.36%
<b>Coffee</b> USD/Lbs	300.10	1.39%	4.42%	-13.95%	-16.64%
<b>Bông</b> USD/Lbs	73.220	3.30%	12.35%	13.93%	11.22%
<b>Gạo</b> USD/cwt	10.7950	-2.57%	-4.34%	12.51%	-20.07%
<b>Đường</b> USD/Lbs	13.75	-8.10%	-3.51%	-8.39%	-23.55%
<b>Chè</b> INR/Kgs	175.84	8.14%	17.53%	-4.06%	2.42%
<b>Ngô</b> USD/BU	441.0000	-2.86%	-4.18%	0.17%	-10.05%

## Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
EURUSD	1.17245	1.79%	1.36%	-0.14%	3.37%
GBPUSD	1.34637	1.92%	0.39%	0.03%	2.93%
AUDUSD	0.70647	2.46%	-1.22%	5.87%	12.32%
USDJPY	159.273	-0.24%	0.20%	1.61%	10.98%
USDCNY	6.82547	-0.88%	-0.75%	-2.17%	-6.29%
USDCAD	1.38410	-0.76%	1.82%	0.88%	-0.24%
USDKRW	1484.91	-1.73%	0.43%	3.07%	4.48%
DXY	98.650	-1.38%	-0.59%	0.33%	-1.45%
USDSGD	1.27375	-1.01%	-0.05%	-0.97%	-3.44%

## Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1 năm	+/_% sv 3 năm
Dow Jones	+3.04%	+2.92%	-0.31%	+19.16%	+40.81%
S&P 500	+3.56%	+2.78%	-0.42%	+27.10%	+64.41%
Nasdaq	+4.68%	+3.61%	-1.46%	+36.94%	+88.25%
DAX	+2.74%	+1.52%	-2.80%	+16.83%	+51.33%
FTSE 100	+1.57%	+3.31%	+6.74%	+33.10%	+35.15%
CAC 40	+3.73%	+4.40%	+1.35%	+16.25%	+10.41%
Nikkei 225	+7.03%	+5.77%	+13.08%	+69.49%	+102.17%
Shanghai	+2.74%	-2.67%	+0.44%	+23.10%	+20.13%
Hang Seng	+3.09%	+1.68%	+1.03%	+23.81%	+27.28%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
<b>Đồng</b> USD/Lbs	5.8705	5.14%	0.43%	3.32%	29.41%
<b>Thép</b> CNY/T	3079.00	-0.77%	-1.47%	-0.55%	0.62%
<b>Quặng sắt</b> \$/T	753.50	-5.75%	-4.32%	-4.56%	6.96%
<b>Chì</b> USD/T	1926.90	-0.80%	-0.61%	-3.90%	0.50%
<b>Nhôm</b> USD/T	3511.25	1.35%	1.89%	17.20%	46.19%
<b>Thiếc</b> USD/T	47686	3.04%	-5.46%	17.58%	55.54%
<b>Kẽm</b> USD/T	3326.60	0.35%	0.53%	6.56%	25.19%
<b>Nikel</b> USD/T	17290	1.11%	-2.43%	3.22%	15.11%
5. Nông sản - Thủy sản	Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú		
<b>Tiêu</b> US\$/kg	Indonesia - Black Pepper	6,675	6,670		
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6,050	6,040		
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	7,210 7,000	7,200 6,990		
<b>Điều</b> US\$/kg	Kunming/ Trung Quốc	1,450	1,450		
	Kolar/Ấn Độ	1,450	1,400		
<b>Cá da trơn</b>	Vietnam (US\$/kg)	1,720	1,710		
	Thái Lan (US\$/kg)	1,815	1,810		
<b>Tôm chân trắng</b> US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	4,640	4,600		
	Đông Java (Indonesia)	4,520	4,510		

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 11/04/2026

## B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

### I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

**Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 2026: Hiện đại hóa, cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng theo hướng bền vững**

Ngày 9/4/2026, tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đã trình bày Báo cáo của Chính phủ đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; tình hình triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm những tháng còn lại của năm 2026, trong đó có việc “**Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực; phát triển các thành phần kinh tế, các mô hình kinh tế mới**”.

Theo đó “**Hiện đại hóa, cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng theo hướng bền vững gắn với xử lý nợ xấu, tổ chức tín dụng yếu kém, sở hữu chéo**” với trọng tâm là:

- Xây dựng Đề án tiếp tục hiện đại hóa ngân hàng, xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, tăng cường khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hoàn thành trong quý II/2026.

- Tăng vốn điều lệ cho các ngân hàng thương mại nhà nước.

- Hướng tín dụng vào sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

**Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển. Trong đó tập trung:**

- (i) Phân đầu thu NSNN tăng 10%; tiết kiệm trên 10% và phân đầu tiết kiệm thêm trên 5% chi thường xuyên;
- (ii) Phát hành trái phiếu Chính phủ, địa phương, trái phiếu dự án công trình; vay ODA;
- (iii) Tăng đầu tư từ các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; đẩy mạnh thu hút đầu tư tư nhân; khuyến khích doanh nghiệp FDI sử dụng nguồn vốn, doanh thu, lợi nhuận chưa chuyển về nước để tái đầu tư tại Việt Nam; tăng cường thu hút FDI gắn với chuyển giao công nghệ; mở rộng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại các ngành nghề không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia;
- (iv) Phát triển thị trường vốn trung và dài hạn; phân đầu nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia, nâng hạng thị trường chứng khoán, thu hút dòng vốn đầu tư gián tiếp, quỹ đầu tư quốc tế...;
- (v) Tập trung tháo gỡ nhanh, dứt điểm vướng mắc cho các dự án tồn đọng kéo dài

**Khai thác hiệu quả các động lực tăng trưởng từ đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu:**

- (i) Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công gắn với hiệu quả của dự án, công trình, lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư toàn xã hội. Trong tháng 4/2026, các bộ, cơ quan, địa phương hoàn thành hướng dẫn thực hiện phân bổ vốn cho các dự án theo kết quả đầu ra, gắn với hạch toán KT-XH, đánh giá hiệu quả đầu tư. Tăng chi đầu tư phát triển lên 40% tổng chi NSNN; giảm tối thiểu 30% số dự án đầu tư sử dụng ngân sách trung ương và địa phương giai đoạn 2026 - 2030 so với giai đoạn trước;
- (ii) Phát triển thị trường trong nước; kích cầu tiêu dùng, phát triển hệ sinh thái thương mại điện tử nội địa, thanh toán không dùng tiền mặt. Trong quý II/2026, ban hành Chiến lược phát triển thị trường thương mại trong nước; có giải pháp thúc đẩy "Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam";
- (iii) Xây dựng mới Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030, hoàn thành trong năm 2026. Đẩy mạnh xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, chuỗi cung ứng;...

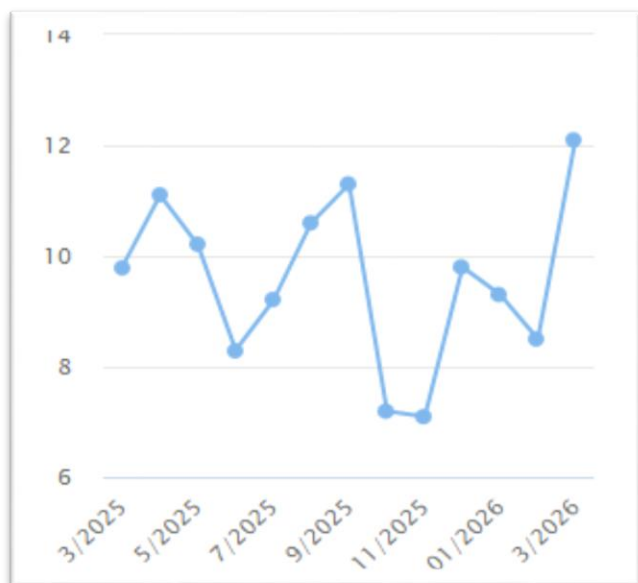
Nguồn: Báo cáo của Chính phủ đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2025; tình hình triển khai Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2026.

## Một số thông tin kinh tế nổi bật tuần qua

GDP quý I/2026 đạt 7,83%

GDP bình quân 2026-2030 trên 10% (Mục tiêu đề ra tại phiên họp Quốc hội ngày 09/04/2026)

### Tổng mức bán lẻ hàng hóa tiêu dùng quý I/2026



### Huy động vốn ngân hàng: Lãi suất về mức ổn định hơn

Trong tuần từ 06-11/04/2026, thị trường huy động vốn và tiết kiệm ngân hàng có diễn biến đảo chiều, hạ nhiệt đáng kể sau khi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) phát tín hiệu bình ổn và 46 ngân hàng đồng thuận hạ mặt bằng lãi suất cả huy động và cho vay trong phiên họp ngày 9/04/2026.

Ngược với xu hướng tăng mạnh đầu tháng, hiện đã có tới gần 20 ngân hàng đồng loạt giảm lãi suất huy động, đưa mức lãi suất về mức ổn định hơn.

Tăng trưởng GDP Quý I/2026 đầy ấn tượng: đạt 7,83%. Đây là con số cực kỳ khả quan, được dẫn dắt bởi sự phục hồi mạnh mẽ của khu vực sản xuất công nghiệp và dòng vốn FDI kỷ lục.

Chỉ số sản xuất công nghiệp quý I/2026 tăng 9,0%, cao hơn mức 8,3% của cùng kỳ năm trước, sản xuất duy trì đà tăng trưởng, doanh nghiệp vẫn mở rộng hoạt động. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 9,7%, tiếp tục là trụ cột.

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu 3 tháng đầu năm 2026 đạt 249,5 tỷ USD, tăng 23%.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I/2026 đạt 1.902,8 nghìn tỷ đồng, tăng 7,0% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội quý I/2026 tăng 10,7%, cao hơn mức tăng của cùng kỳ năm trước.

Quý I/2026 ghi nhận sự gia tăng mạnh của doanh nghiệp gia nhập thị trường với 57,4 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và 38,6 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động.

.....  
Chính phủ đã trình kế hoạch phát triển kinh tế 5 năm tới với mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2026 và bình quân giai đoạn này ở mức 10% trở lên. Đây là tín hiệu cho thấy quyết tâm của Chính phủ trong việc đưa Việt Nam vượt qua bẫy thu nhập trung bình.

Nguồn: NSO/VGP

### Tình hình giảm lãi suất sau cuộc họp 9/4/2026

Ngân hàng	Giảm huy động	Giảm cho vay	Ghi chú
Agribank	0,5%	0,5%	
Vietcombank	0,5%		Từ 13/4
SeABank	0,5%		Từ 10/4
LPBank	0,3%-1,0%	Từng bước giảm	Từ 10/4
Sacombank	~0,5%	~0,5%	Từ 10/4
Techcombank	0,1%-0,5%		3-36 tháng
VPBank / Cake	0,3%-0,5%		
BVBank	0,3%-0,5%	Chưa nêu rõ	Từ 11/4
ABBank	0,05%-0,5%	Chưa nêu rõ	Từ 11/4
KienlongBank	0,2%	Tối đa 1,0%-1,2%	Từ 11/4
TPBank	0,1%-0,2%	Cam kết giảm	Từ 11/4
SHB	0,2%-0,4%		Từ 11/4
Eximbank	0,5%		Kỳ hạn 18-36T
BaoViet Bank	0,3%		Kỳ hạn 6-36T
Nam A Bank	0,1%-0,5%	Tối đa 3,0%	Từ 11/4
NCB	0,1%		Kỳ hạn 6-60T
VietABank	0,5%		Kỳ hạn 6-36T
PVcomBank	0,5%		Từ 11/4

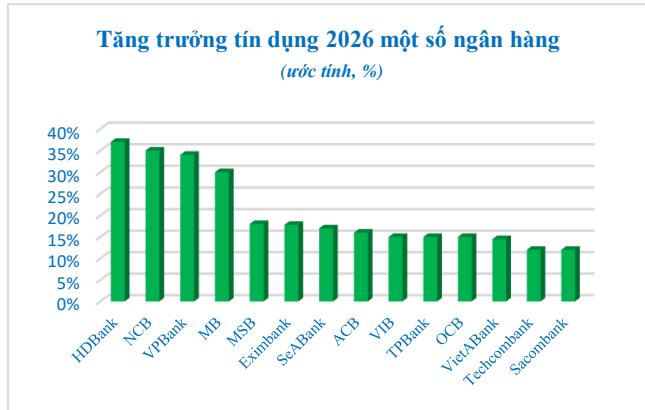
Cập nhật đến 13/04/2026

Đầu tuần (6-7/04/2026): Trước khi có thông tin điều hành, lãi suất tiền gửi vẫn ghi nhận xu hướng "leo dốc", một số ngân hàng nhỏ duy trì lãi suất trên 7% - 7,5%/năm.

Sau đó, từ 10-11/04/2026 chứng kiến làn sóng giảm lãi suất đồng loạt, làm giảm bớt áp lực chi phí vốn cho các ngân hàng.

Nguồn: Tổng hợp các NHTM

## Tín dụng giảm nhịp và có sự phân hóa



Tính đến cuối tháng 3/2026, tình hình tín dụng có sự phân hóa mạnh và nhìn chung là "giảm nhịp" so với kỳ vọng:

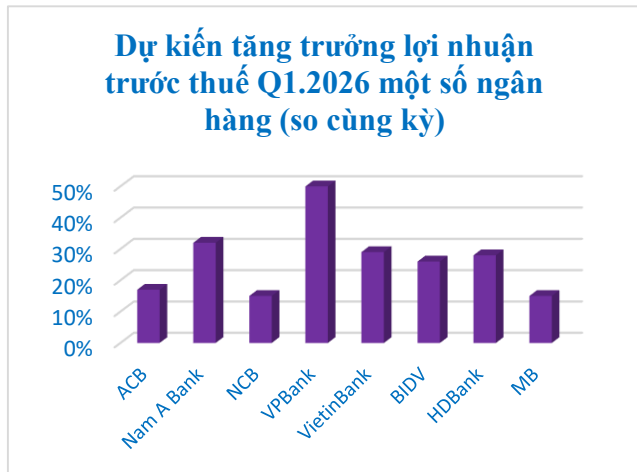
Tăng trưởng toàn hệ thống đạt khoảng 2,15% (tính đến 24/03/2026), thấp hơn một chút so với mức 2,28% cùng kỳ năm 2025.

Thận trọng của cơ quan quản lý trước áp lực lạm phát và biến động vĩ mô, NHNN định hướng tăng trưởng cả năm là 15% (thấp hơn mức 19% của năm 2025).

*Đáng chú ý là trong khi tín dụng tăng 2,15% thì huy động vốn chỉ tăng trưởng khiêm tốn ở mức 0,44%. Khoảng cách này đang tạo ra áp lực thanh khoản lớn, buộc các ngân hàng phải điều chỉnh tăng lãi suất huy động để bù đắp nguồn vốn.*

## Kết quả hoạt động kinh doanh ngân hàng quý I/2026

*Tình hình kinh doanh tổng thể và lợi nhuận trước thuế của hệ thống ngân hàng trong quý I/2026 được các TCTD nhận định tiếp tục có sự cải thiện tốt hơn so với quý trước nhưng vẫn chưa đạt được mức kỳ vọng.*



Kết quả kinh doanh ngân hàng quý 1/2026 (thông tin tính đến 12/04/2026) cho thấy sự phân hóa mạnh, với xu hướng tăng trưởng chậm lại ở nhóm tư nhân nhưng vẫn kỳ vọng tích cực ở nhóm nhận chuyển giao bắt buộc (HD, VP và MB).

*Các điểm nhấn dự báo và kết quả sơ bộ Q1/2026:*

**Sự phân hóa:** Lợi nhuận ngân hàng phân hóa mạnh, một số ngân hàng nhỏ đối mặt với rủi ro nợ xấu ảnh hưởng kết quả.

**Nhóm nhận chuyển giao bắt buộc:** Các ngân hàng như HD, VP, MB được dự báo có tăng trưởng tín dụng và lợi nhuận tốt hơn trung bình ngành do lợi thế tái cơ cấu.

**Áp lực chi phí:** Toàn ngành chịu áp lực chi phí vốn và dư địa tín dụng hạn chế trong bối cảnh thanh khoản ổn định.

**Dự báo có khoảng 12-13 ngân hàng** được dự báo tăng trưởng hai chữ số, trong khi Sacombank được dự báo có thể giảm mạnh lợi nhuận.

*Nguồn: Khảo sát của SBV và báo cáo một số tổ chức*

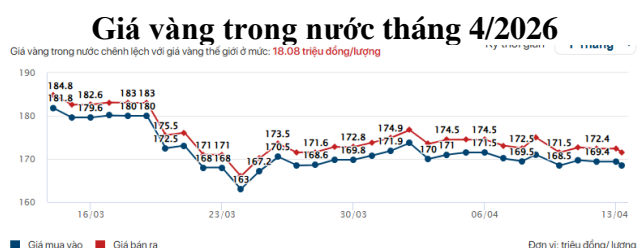
*Trong tuần qua, giá vàng trong nước biến động giảm.*

Chốt phiên giao dịch tuần (12/04/2026), giá vàng SJC niêm yết ở ngưỡng 169,4-172,4 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra). Chênh lệch mua vào - bán ra ở mức 3 triệu đồng/lượng.

So với chốt phiên giao dịch tuần trước (5/04/2026), giá vàng miếng SJC giảm 2,1 triệu đồng/lượng cả hai chiều.

*Nguồn: SJC và tổng hợp*

## Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

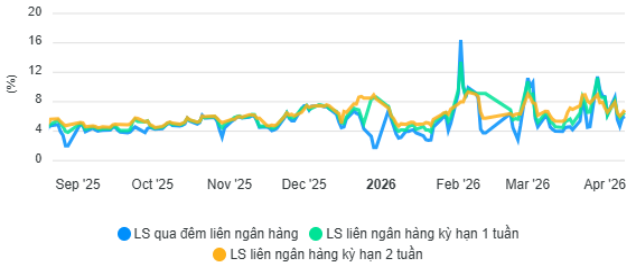


## II. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

### 2.1. Thị trường tiền tệ

#### Thị trường liên ngân hàng (LNH)

##### Lãi suất VND LNH



Trên thị trường LNH tuần qua (06-10/04/2026):

Lãi suất VND LNH tăng – giảm mạnh qua các phiên ở tất cả các kỳ hạn. Kết thúc ngày 10/04/2026, lãi suất VND LNH giao dịch ở các kỳ hạn với các mức:

-*Qua đêm*: 6,00% (+0,50 điểm%);

-*01 tuần*: 6,50% (+0,50 điểm%);

-*02 tuần*: 6,85% (-0,05 điểm%);

-*01 tháng*: 7,50% (-0,30 điểm%).

Lãi suất USD LNH biến động tăng – giảm nhẹ qua các phiên, chốt phiên cuối tuần 10/04/2026 giao dịch các kỳ hạn với các mức:

-*Qua đêm*: 3,66% (+0,03 điểm%);

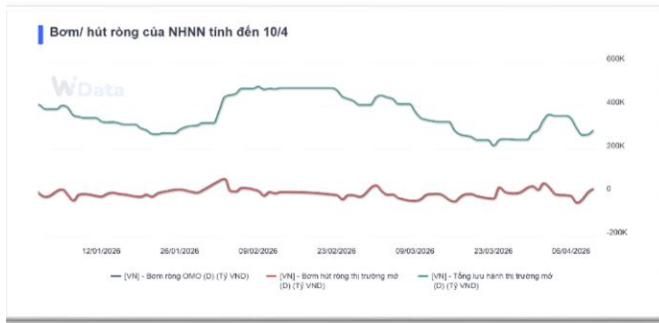
-*01 tuần*: 3,70% (+0,01 điểm%);

-*02 tuần*: 3,75% (+0,03 điểm%);

-*01 tháng*: 3,80% (+0,05 điểm%).

#### Thị trường mở (OMO)

##### Nghiệp vụ OMO



Trên thị trường OMO tuần qua (06-10/04/2026):

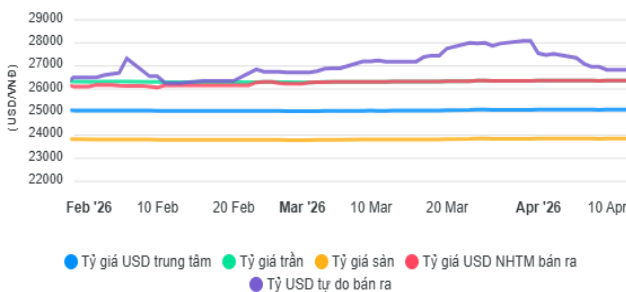
Tại kênh cầm cố, NHNN chào thầu 77.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 14 ngày, 35 ngày và 56 ngày, lãi suất duy trì ở mức 4,5%. Có 70.369,25 tỷ đồng trúng thầu. Có 136.627,30 tỷ đồng đáo hạn trên kênh cầm cố.

NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN trong tuần.

Như vậy, tuần qua, NHNN hút ròng 66.258,05 tỷ đồng từ thị trường qua kênh OMO. Có 288.566,53 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

#### Thị trường ngoại hối

##### Tỷ giá theo xu thế giảm



Trên thị trường ngoại hối tuần qua (06-10/04/2026):

Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm đan xen qua các phiên. Chốt ngày 10/04/2026, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 25.105 VND/USD, giảm nhẹ 02 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.900 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức ở mức 26.310 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần.

Tỷ giá LNH biến động nhẹ. Kết thúc phiên 10/04/2026, tỷ giá LNH đóng cửa tại 26.336 VND/USD, giảm nhẹ 03 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá trên thị trường tự do biến động tăng – giảm khá mạnh. Chốt phiên 10/04/2026, tỷ giá tự do giảm 141 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 26.706 VND/USD và 26.846 VND/USD.

Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp

## C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

### **VNBA ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Fiingroup**

*Ngày 6/4/2026, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) và Công ty Cổ phần Fiingroup Việt Nam (Fiingroup) chính thức ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU), đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc hợp tác nâng cao năng lực phân tích dữ liệu, xếp hạng tín nhiệm và minh bạch thông tin cho hệ thống tài chính - ngân hàng Việt Nam.*

### **VNBA tăng cường đào tạo bảo vệ dữ liệu cá nhân cho các tổ chức tín dụng**

*Ngày 4/4/2026, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) tổ chức khóa đào tạo chuyên sâu về bảo mật thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong hoạt động ngân hàng, thu hút hơn 100 học viên đến từ các tổ chức tín dụng hội viên và đại diện một số đơn vị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.*

### **Ngân hàng đồng loạt giảm lãi suất, tạo dư địa hỗ trợ kinh tế phát triển bền vững**

*Ngay sau cuộc họp triển khai nhiệm vụ toàn ngành do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Phạm Đức Ân chủ trì chiều 9/4/2026, mặt bằng lãi suất trên thị trường đã ghi nhận sự điều chỉnh rõ nét khi nhiều ngân hàng thương mại đồng loạt giảm cả lãi suất huy động và cho vay.*

### **Agribank giảm lãi suất, đẩy mạnh tín dụng và chuyển đổi số, tạo lực đỡ cho tăng trưởng kinh tế**

*Ngay sau chỉ đạo điều hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) đã đồng loạt giảm lãi suất và triển khai các giải pháp tín dụng, quản trị, chuyển đổi số theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, qua đó thể hiện vai trò dẫn dắt thị trường và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.*

### **Vietcombank tăng tốc chuyển đổi số, mở rộng hệ sinh thái thanh toán và dịch vụ ngân hàng**

*Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đang tăng tốc chuyển đổi số với các giải pháp thanh toán hiện đại, mở rộng hợp tác và phát triển hệ sinh thái dịch*

Việc ký kết hợp tác giữa VNBA và Fiingroup không chỉ mở ra kênh kết nối hiệu quả giữa hệ sinh thái ngân hàng cùng năng lực dữ liệu, phân tích chuyên sâu, mà còn góp phần nâng cao chất lượng thông tin và chuẩn mực minh bạch trên thị trường tài chính - ngân hàng. Trong bối cảnh chuyển đổi số và yêu cầu quản trị rủi ro ngày càng cao, sự kết hợp này được kỳ vọng sẽ hỗ trợ các tổ chức tín dụng nâng cao năng lực ra quyết định, thích ứng linh hoạt với biến động thị trường. Từ đó, góp phần củng cố niềm tin và thúc đẩy sự phát triển ổn định, bền vững của hệ thống tài chính - ngân hàng Việt Nam.

Thông qua chương trình đào tạo chuyên sâu, VNBA hướng tới củng cố năng lực quản trị rủi ro dữ liệu, thúc đẩy ứng dụng công nghệ và nâng cao khả năng phòng ngừa, ứng phó sự cố tại các tổ chức tín dụng. Việc đẩy mạnh đào tạo về bảo vệ dữ liệu cá nhân cho thấy VNBA đang chủ động thích ứng với yêu cầu ngày càng cao của kỷ nguyên số. Đồng thời hỗ trợ các tổ chức tín dụng tuân thủ khung pháp lý, nâng cao nhận thức và tăng cường hệ thống bảo mật. Qua đó, góp phần bảo vệ niềm tin khách hàng và tạo nền tảng cho sự phát triển an toàn, bền vững của ngành Ngân hàng.

Diễn biến giảm lãi suất đồng loạt trên toàn hệ thống cho thấy sự điều hành linh hoạt của Ngân hàng Nhà nước và tinh thần chia sẻ của các tổ chức tín dụng trong việc hỗ trợ nền kinh tế. Không chỉ giúp giảm chi phí vốn và cải thiện khả năng tiếp cận tín dụng, xu hướng này còn góp phần ổn định kỳ vọng thị trường và tạo dư địa cho tăng trưởng. Nhờ đó, mặt bằng lãi suất hợp lý sẽ tiếp tục là công cụ quan trọng thúc đẩy phục hồi kinh tế và bảo đảm phát triển bền vững trong thời gian tới.

Việc chủ động giảm lãi suất, duy trì tăng trưởng tín dụng hợp lý và đẩy mạnh chuyển đổi số cho thấy Agribank đang phát huy vai trò ngân hàng thương mại Nhà nước chủ lực trong điều tiết thị trường và hỗ trợ nền kinh tế. Các giải pháp này không chỉ góp phần giảm chi phí vốn, mở rộng khả năng tiếp cận tài chính mà còn tạo nền tảng nâng cao chất lượng tăng trưởng thông qua quản trị hiệu quả, ứng dụng công nghệ và định hướng phát triển bền vững. Theo đó, Agribank tiếp tục khẳng định vai trò trụ cột trong ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy phát triển, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

Từ việc đẩy mạnh chuyển đổi số, mở rộng thanh toán xuyên biên giới và nâng cao tiêu chuẩn bảo mật cho thấy Vietcombank đang từng bước hoàn thiện hệ sinh thái tài chính số theo hướng toàn diện, hiện đại và bao trùm. Trong đó, các giải pháp này không chỉ nâng cao trải nghiệm khách hàng, mà còn góp phần thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và tăng cường kết nối quốc tế. Qua đó, Vietcombank tiếp tục củng cố vị thế ngân hàng dẫn đầu, đóng vai trò quan

vụ, qua đó nâng cao trải nghiệm khách hàng và củng cố vị thế dẫn đầu.

### **BIDV lan tỏa giá trị “nghĩa tình”, phát triển bền vững gắn với cộng đồng**

*Không chỉ khẳng định vị thế bằng quy mô và hiệu quả hoạt động, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đang tạo dựng dấu ấn riêng thông qua triết lý phát triển lấy “nghĩa tình” làm nền tảng. Đây được xem là “tài sản vô hình” giúp ngân hàng củng cố niềm tin, gia tăng giá trị bền vững trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng dựa nhiều vào trải nghiệm và uy tín.*

### **VietinBank khẳng định vị thế quốc tế, thúc đẩy hệ sinh thái tài chính doanh nghiệp và phát triển bền vững**

*Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) tiếp tục ghi dấu ấn trên thị trường quốc tế khi đồng thời được vinh danh tại hai hạng mục quan trọng trong khuôn khổ International Finance Awards 2025, gồm “Ngân hàng dành cho Khách hàng doanh nghiệp tốt nhất Việt Nam” và “Nền tảng số dành cho đơn vị chấp nhận thanh toán tốt nhất Việt Nam”. Kết quả này phản ánh rõ chiến lược chuyển đổi từ mô hình ngân hàng truyền thống sang đối tác tài chính toàn diện, lấy công nghệ và trải nghiệm khách hàng làm trung tâm.*

### **TPBank đặt mục tiêu lợi nhuận 10.300 tỷ đồng, đón đầu cơ hội từ Trung tâm tài chính quốc tế**

*Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động, Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank, mã chứng khoán: TPB) xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2026 theo hướng thận trọng nhưng có chiều sâu, với mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 10.300 tỷ đồng, tăng 12% so với năm trước. Cùng với chiến lược củng cố nền tảng nội tại, ngân hàng đang nghiên cứu thành lập ngân hàng thành viên trong Trung tâm Tài chính Quốc tế (VIFC) tại TP. Hồ Chí Minh - một bước đi mang tính đón đầu xu hướng hội nhập tài chính.*

### **Nam A Bank tái cấu trúc nguồn vốn, đẩy mạnh tín dụng sản xuất và mở rộng không gian tăng trưởng**

*Ngân hàng TMCP Nam Á (Nam A Bank, mã chứng khoán: NAB) đang cho thấy bước chuyển rõ nét trong chiến lược phát triển khi đồng thời tái cấu trúc nguồn vốn, định hướng lại danh mục tín dụng và tăng cường kết nối*

*trọng trong quá trình chuyển đổi số và hội nhập của ngành ngân hàng Việt Nam.*

*Việc kiên định theo đuổi giá trị “nghĩa tình” gắn với chiến lược phát triển bền vững cho thấy BIDV không chỉ tập trung vào hiệu quả kinh doanh mà còn chú trọng xây dựng nền tảng niềm tin và trách nhiệm xã hội. Từ hoạt động đồng hành cùng khách hàng đến các chương trình an sinh và môi trường, ngân hàng đang từng bước khẳng định mô hình tăng trưởng hài hòa giữa lợi ích kinh tế và giá trị cộng đồng. Qua đó, BIDV tiếp tục củng cố vai trò ngân hàng chủ lực, hướng tới phát triển dài hạn, bền vững trong bối cảnh mới.*

*Với việc liên tiếp đạt “cú đúp” giải thưởng quốc tế trong hai năm, cùng các hoạt động mở rộng hợp tác và phát triển cộng đồng, cho thấy VietinBank đang từng bước hiện thực hóa chiến lược xây dựng hệ sinh thái tài chính số toàn diện.*

*Trong đó, các công nghệ như AI, Big Data và Cloud đóng vai trò hạ tầng cốt lõi, hỗ trợ cá nhân hóa dịch vụ và tối ưu vận hành. Không chỉ nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng kết nối toàn cầu, các giải pháp tài chính tích hợp còn giúp doanh nghiệp tối ưu hoạt động và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị quốc tế.*

*Qua đó, VietinBank tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng trụ cột, đóng góp vào tăng trưởng bền vững và tiến trình hội nhập của kinh tế Việt Nam.*

*Cụ thể, TPBank đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế 10.300 tỷ đồng năm 2026 (+12%), tổng tài sản đạt 600.000 tỷ đồng (+19%), huy động vốn tăng 16% và tín dụng tăng 15%. Với kế hoạch kinh doanh thận trọng nhưng có chiều sâu, cùng định hướng tham gia Trung tâm Tài chính Quốc tế, cho thấy ngân hàng đang chủ động tái định vị mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững và hội nhập.*

*Việc giảm phụ thuộc vào tín dụng, mở rộng hệ sinh thái và đón đầu các xu hướng tài chính mới không chỉ giúp ngân hàng nâng cao năng lực cạnh tranh mà còn tạo nền tảng cho chu kỳ tăng trưởng dài hạn. Qua đó, TPBank từng bước khẳng định vai trò là một trong những ngân hàng năng động, sẵn sàng thích ứng với sự chuyển dịch của thị trường tài chính trong và ngoài nước.*

*Chiến lược tái cấu trúc nguồn vốn, định hướng lại tín dụng và mở rộng hợp tác quốc tế cho thấy Nam A Bank đang chuyển dịch sang mô hình tăng trưởng dựa trên chất lượng và tính bền vững. Việc tập trung vào khu vực sản xuất, tăng cường kiểm soát rủi ro và chủ động đón đầu các không gian tài chính mới như VIFC không chỉ giúp ngân hàng nâng cao năng lực cạnh tranh mà còn mở rộng dư địa phát triển dài hạn.*

dòng vốn quốc tế. Các động thái này không chỉ giúp ngân hàng duy trì đà tăng trưởng tích cực mà còn từng bước nâng cao chất lượng tài sản và năng lực cạnh tranh trong bối cảnh ngành ngân hàng bước vào chu kỳ điều chỉnh mới.

**KienlongBank đặt mục tiêu lợi nhuận 2.600 tỷ đồng, tăng vốn và đẩy mạnh chuyển đổi số**

Năm 2026, Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế 2.600 tỷ đồng, đồng thời dự kiến tăng vốn điều lệ lên trên 7.500 tỷ đồng và duy trì mức cổ tức 29,5%. Các mục tiêu này được triển khai song song với chiến lược đồng bộ gồm củng cố nền tảng tài chính, mở rộng quy mô hoạt động và đẩy mạnh chuyển đổi số.

Đáng chú ý, ngân hàng cũng kiện toàn bộ máy điều hành khi bổ nhiệm ông Trần Khải Hoàn giữ chức Tổng Giám đốc từ ngày 10/4/2026, góp phần củng cố nền tảng quản trị. Qua đó, Nam A Bank từng bước khẳng định vai trò trung gian tài chính hiệu quả, thúc đẩy dòng vốn vào nền kinh tế thực và nâng cao vị thế trên thị trường.

Theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026, ngân hàng đặt kế hoạch tăng vốn, với mục tiêu lợi nhuận rõ ràng và đẩy mạnh chuyển đổi số. KienlongBank đang từng bước củng cố nền tảng tài chính và nâng cao chất lượng tăng trưởng. Việc chú trọng cá nhân hóa dịch vụ, mở rộng tiếp cận tài chính và tăng cường quản trị rủi ro không chỉ giúp ngân hàng nâng cao năng lực cạnh tranh mà còn tạo dư địa phát triển bền vững trong dài hạn. Qua đó, KienlongBank tiếp tục khẳng định định hướng trở thành ngân hàng bán lẻ hiện đại, thích ứng linh hoạt với xu thế số hóa của ngành.

*Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại*

## D. VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH, ĐANG DỰ THẢO

### \*VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
NHNN	Thông tư số 03/2026/TT-NHNN quy định mức khoán chi trong công tác xây dựng Thông tư của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thông tư liên tịch do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì xây dựng và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán chi phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	31/03/2026	sbv.gov.vn
CP	Quyết định số 608/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026-2030 và 2031-2035	03/04/2026	chinhphu.vn
	Nghị quyết số 85/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 219-KL/TW, ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	04/04/2026	
	Nghị quyết số 86/NQ-CP Ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo	05/04/2026	
	Quyết định số 15/2026/QĐ-TTg Về việc quản lý sử dụng phí cho vay lại và phân trích phí bảo lãnh tại Bộ Tài chính giai đoạn 2026 - 2030		
BTC	Thông tư số 41/2026/TT-BTC Hướng dẫn việc kê khai, khấu trừ, nộp thuế, quyết toán thuế trên thị trường tài sản mã hóa	06/04/2026	chinhphu.vn
CP	Quyết định số 631/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong giai đoạn 2026 - 2030		
	Nghị định số 136/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 261/2025/NĐ-CP và Nghị định số 54/2026/NĐ-CP)	07/04/2026	

### \* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BTC	Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 199/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc tổ chức bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành	04/04/2026	
	Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiết kiệm, chống lãng phí		
	Dự thảo Nghị quyết quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về quỹ đất dự kiến thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT		

<p>Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân về Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 23/2024/NĐ-CP, Nghị định số 115/2024/NĐ-CP và Nghị định số 225/2025/NĐ-CP của Chính phủ</p> <p>Dự thảo Nghị quyết quy định một số cơ chế, chính sách xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật đối với quỹ đất dự kiến thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT</p> <p>Dự thảo Thông tư quy định về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa của người nước ngoài mang theo khi xuất cảnh</p>	10/04/2026	mof.gov.vn
	11/04/2026	

**Thông tin liên hệ:**

**BAN BIÊN TẬP BẢN TIN**

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn